

PHILIPS

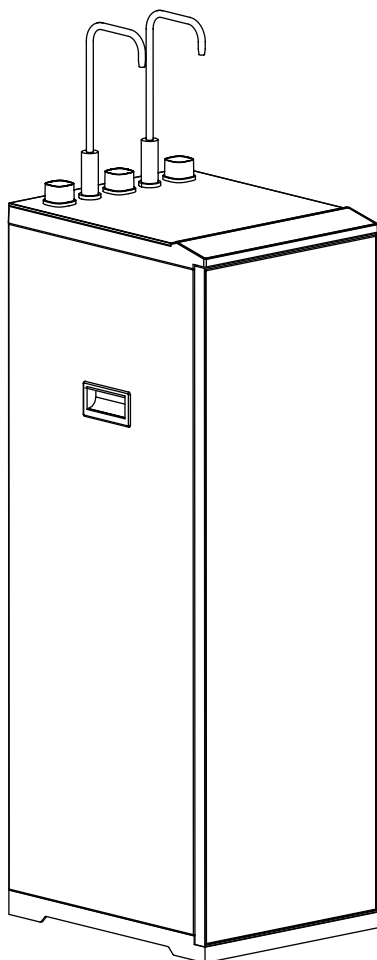
Dispenser

ADD8911/74

ADD8912/74

ADD8913/74

ADD8922/74



Vietnamese

Hướng dẫn Sử dụng và Lắp đặt

Máy Lọc Nước RO (Sử dụng trong Gia Đình)

Hình ảnh chỉ mang tính tham khảo

Cảm ơn Quý khách đã mua sản phẩm của PHILIPS

Chúng tôi rất trân trọng sự lựa chọn của Quý khách và cam kết mang đến những trải nghiệm sử dụng sản phẩm an toàn, hiệu quả.

Hướng dẫn sử dụng và bảo quản

- Đề nghị Quý khách **đọc kỹ hướng dẫn sử dụng và lắp đặt** trước khi vận hành để đảm bảo sử dụng sản phẩm chính xác và an toàn.
- Vui lòng **bảo quản tài liệu này ở nơi an toàn** để tham khảo khi cần thiết.

Trách nhiệm pháp lý

- PHILIPS sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào trong trường hợp sản phẩm được sử dụng sai cách hoặc không tuân thủ hướng dẫn nêu trong tài liệu này.

MỤC LỤC

LƯU Ý VỀ AN TOÀN	1-4
NHẬN DIỆN BỘ PHẬN	5-8
THÔNG SỐ KỸ THUẬT	9
CÁCH SỬ DỤNG MÁY LỌC NƯỚC RO & SƠ ĐỒ KẾT NỐI	10-14
LẮP ĐẶT LẦN ĐẦU TIÊN	15
LẮP ĐẶT & THAY THẾ MÀNG RO	16-17
THAY THẾ BỘ LỌC TRƯỚC & BỘ LỌC SAU	18-19
SAU KHI LẮP ĐẶT	20
XỬ LÝ SỰ CỐ	21-22

LƯU Ý VỀ AN TOÀN

Đảm bảo làm theo các hướng dẫn này

Tránh tai nạn hoặc thương tích:

Để đảm bảo an toàn cho Quý khách, những người xung quanh và tránh thiệt hại cho tài sản, vui lòng tuân thủ các **hướng dẫn an toàn** dưới đây.

■ Các mức độ cảnh báo



CẢNH BÁO

Nguy cơ gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.



THẬN TRỌNG

Nguy cơ gây thương tích nhẹ hoặc thiệt hại tài sản

■ Các kí hiệu được phân loại và giải thích như sau



Nội dung cấm thực hiện



Nội dung bắt buộc tuân thủ



CẢNH BÁO

Phòng tránh nguy cơ điện giật, hỏa hoạn, hoặc ngạt khói



1. Dây nguồn và phích cắm

- Không làm hỏng, trầy xước hoặc kéo dây nguồn.
- Không sử dụng sản phẩm nếu dây nguồn hoặc phích cắm bị lỏng hoặc hỏng.
- Trong trường hợp dây nguồn bị hỏng, hãy liên hệ bộ phận dịch vụ ủy quyền của PHILIPS để được thay thế.

2. Sử dụng thiết bị

- Không vận hành thiết bị với dây nguồn bị hở hoặc trong điều kiện ẩm ướt.
- Không tháo rời, sửa chữa hoặc chỉnh sửa sản phẩm khi không được PHILIPS chấp thuận.

3. Phích cắm và nguồn điện

- Phải cắm phích điện vào ổ cắm có tiếp đất đúng tiêu chuẩn.
- Vệ sinh phích cắm thường xuyên để tránh hiện tượng chập điện do bụi bẩn.



4. Người sử dụng

- Thiết bị không dành cho người không có kinh nghiệm hoặc trẻ em nếu không có sự giám sát của người lớn.
- Thiết bị này không dành cho những người (bao gồm cả trẻ em) bị suy giảm khả năng về thể chất, giác quan hoặc tinh thần, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi họ được giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị bởi người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.
- Trẻ em phải được giám sát để đảm bảo rằng chúng không nghịch thiết bị.
- Phải cắm phích cắm chắc chắn vào ổ cắm có điểm tiếp đất phù hợp nếu không, có thể gây điện giật và hỏa hoạn do nhiệt có thể sinh ra xung quanh Phích cắm điện.
- Vui lòng liên hệ với Philips nếu cần hỗ trợ về tiếp đất cho sản phẩm.
- Lau sạch Phích cắm điện thường xuyên.
- Phích cắm điện bị bẩn có thể gây ra hiện tượng cách điện kém do độ ẩm, và có thể gây cháy.
- Rút phích cắm điện và lau bằng vải khô

- ! Khi xảy ra hoạt động bất thường hoặc hỏng hóc, hãy ngừng thiết bị ngay lập tức và rút phích cắm.

Về hoạt động bất thường hoặc hỏng hóc:

- Sản phẩm không hoạt động khi bật.
- Có mùi khét hoặc phát ra tiếng động lạ khi vận hành sản phẩm.
- Phích Cắm Điện hoặc Dây Nguồn trở nên nóng bất thường.
- Dây nguồn bị hỏng hoặc mất điện.

Đề nghị rút phích cắm của thiết bị ngay lập tức và liên hệ với Đại lý chính hãng hoặc sửa chữa và liên hệ với PHILIPS hoặc Đại lý được ủy quyền

- Đảm bảo giữ Phích cắm khi rút phích cắm. Không bao giờ kéo Dây nguồn.
- Không vượt quá điện áp của ổ cắm hoặc sử dụng dòng điện xoay chiều khác so với mức quy định trên thiết bị.
- Đảm bảo điện áp cung cấp cho thiết bị giống với điện áp cung cấp tại địa phương của bạn.
- Việc cắm các thiết bị khác vào cùng một ổ cắm có thể gây ra hiện tượng quá tải.
- Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm đối với hư hỏng do lắp đặt sai hoặc không tuân theo hướng dẫn được nêu trong Hướng dẫn vận hành và lắp đặt.
- Chỉ sử dụng nước cấp của thành phố đã được phê duyệt để tiêu thụ.
- Không làm như vậy để đảm bảo tuổi thọ của các bộ lọc và tránh gây ra các vấn đề với sức khỏe



THẬN TRỌNG

Ngăn ngừa thương tích và thiệt hại tài sản



1. Điều kiện môi trường

- Không sử dụng sản phẩm trong môi trường quá ẩm ướt, nơi có nhiệt độ cao hoặc bề mặt không bằng phẳng.
- Tránh để thiết bị tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời.

2. Vị trí lắp đặt

- Lắp đặt thiết bị ở khu vực dễ bảo trì và cách xa nguồn nhiệt hoặc vật dễ cháy.

3. Bảo vệ thiết bị và phụ kiện

- Tránh đặt vật nặng hoặc phun nước trực tiếp vào thiết bị.
- Không để các linh kiện nhỏ trong tầm với của trẻ em để tránh tình trạng nuốt phải.



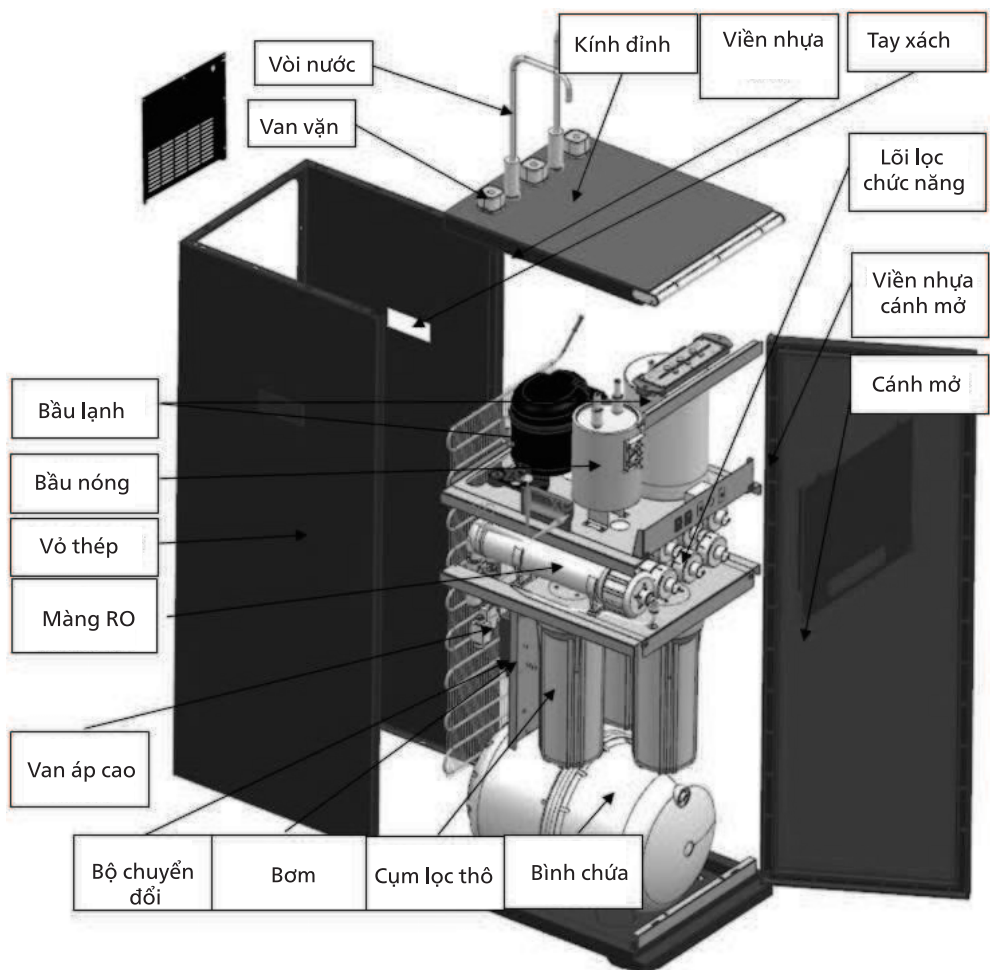
- Không sử dụng thiết bị ở những nơi sau:
- Nơi có bề mặt không bằng phẳng.
- Ở nơi có nguy cơ nước bắn vào thiết bị hoặc gần nguồn nhiệt.
- Không thay thế Dây hoặc bất kỳ bộ phận nào của thiết bị bằng linh kiện thay thế không chính hãng.
- Các bộ phận của các máy khác sẽ không vừa với máy này và có thể gây nguy hiểm cho người sử dụng.
- Không đặt thiết bị gần những đồ vật có khả năng bị hư hỏng do rò rỉ nước.
- Thiệt hại tài sản có thể dẫn đến trường hợp rò rỉ nước.
- Không uống nước chảy ra từ Dây dẫn nước thải, làm như vậy có thể gây ra các vấn đề về sức khỏe.
- Không nối ống và các thiết bị khác với ống của Vòi làm như vậy có thể dẫn đến rò rỉ nước hoặc ảnh hưởng đến hiệu suất.
- Không bịt miệng Vòi, hoặc uốn cong, xoắn hoặc làm phẳng các Dây dẫn Nước làm như vậy có thể dẫn đến rò rỉ nước.
- Không phun nước vào hoặc rửa thiết bị làm như vậy có thể dẫn đến rò rỉ điện hoặc điện giật.
- Không đặt bất kỳ vật nặng hoặc vật nguy hiểm nào lên trên thiết bị điều này có thể làm hỏng thiết bị.
- Không để các linh kiện rời của máy trong tầm với của trẻ sơ sinh hoặc trẻ mới biết đi làm như vậy có thể dẫn đến nuốt nhầm các phụ kiện.
- Tham khảo ý kiến bác sĩ ngay lập tức nếu bạn nghi ngờ rằng trẻ đã nuốt phải một phụ kiện.
- Không để trẻ sơ sinh và trẻ em chơi với vật liệu đóng gói. Đề nghị loại bỏ tất cả các vật liệu đóng gói trong thiết bị (bao gồm cả xốp và băng dính) trước khi sử dụng.
- Không để bộ phận chuyển động chạm vào Dây dẫn nước đầu ra.
- Không phun thuốc trừ sâu vào thiết bị, ống nước hoặc các bộ phận khác của thiết bị làm như vậy có thể gây ra sự cố.
- Trong trường hợp vô tình xịt vào, hãy dùng khăn ướt lau ngay.



- TẮT, rút phích cắm điện và đóng van cấp nước đầu vào trước khi tiến hành bảo dưỡng
- Vận hành thiết bị trên bề mặt sạch, phẳng, cứng và khô ráo.
- Sản phẩm này chỉ dành cho mục đích sử dụng trong gia đình.
- Khi không sử dụng thiết bị, hãy đóng van cấp nước đầu vào.
- Thiệt hại về tài sản có thể do các trường hợp như rò rỉ nước.
- Việc sửa chữa thiết bị chỉ nên được thực hiện bởi đại lý được ủy quyền. Trong trường hợp thay thế Lõi lọc, hãy luôn gọi cho đại lý được ủy quyền.
- Nếu thiết bị này được sử dụng trong khi đường nước bị hỏng, nước sẽ ngừng chảy khi nước trong Bình chứa nước chảy hết.
- Thiết bị này nên được sử dụng với Vòi được cung cấp và các phụ kiện lắp đặt.
- Không tái sử dụng dây dẫn nước cũ.
- Xả hết nước trong Bình chứa nước khi không sử dụng sản phẩm trong 5 ngày.
- Xả nước ra khỏi Bình chứa nước bằng cách TẮT thiết bị và đóng van cấp nước đầu vào trước khi xả nước tinh khiết qua Vòi.
- Nhiệt độ sử dụng máy lọc nước cần nằm trong khoảng từ 5°C đến 38°C và việc vượt quá 38°C có thể làm hỏng vật liệu làm kín và gây rò rỉ nước.
- Nhiệt độ thấp hơn 5°C có thể dẫn đến đóng băng, vỡ đường ống và gây rò rỉ nước.
- Khi thiết bị hoặc phần dây dẫn nước của thiết bị bị đóng băng, vui lòng đóng van cấp nước đầu vào và liên hệ với đại lý ủy quyền hoặc trung tâm dịch vụ của Philips để được xử lý.
- Các Lõi Lọc phải được lắp đặt theo đúng thứ tự để đảm bảo đầy đủ chức năng.
- Đảm bảo thứ tự lắp đặt là chính xác. Tham khảo sơ đồ dòng nước những trang tiếp theo.

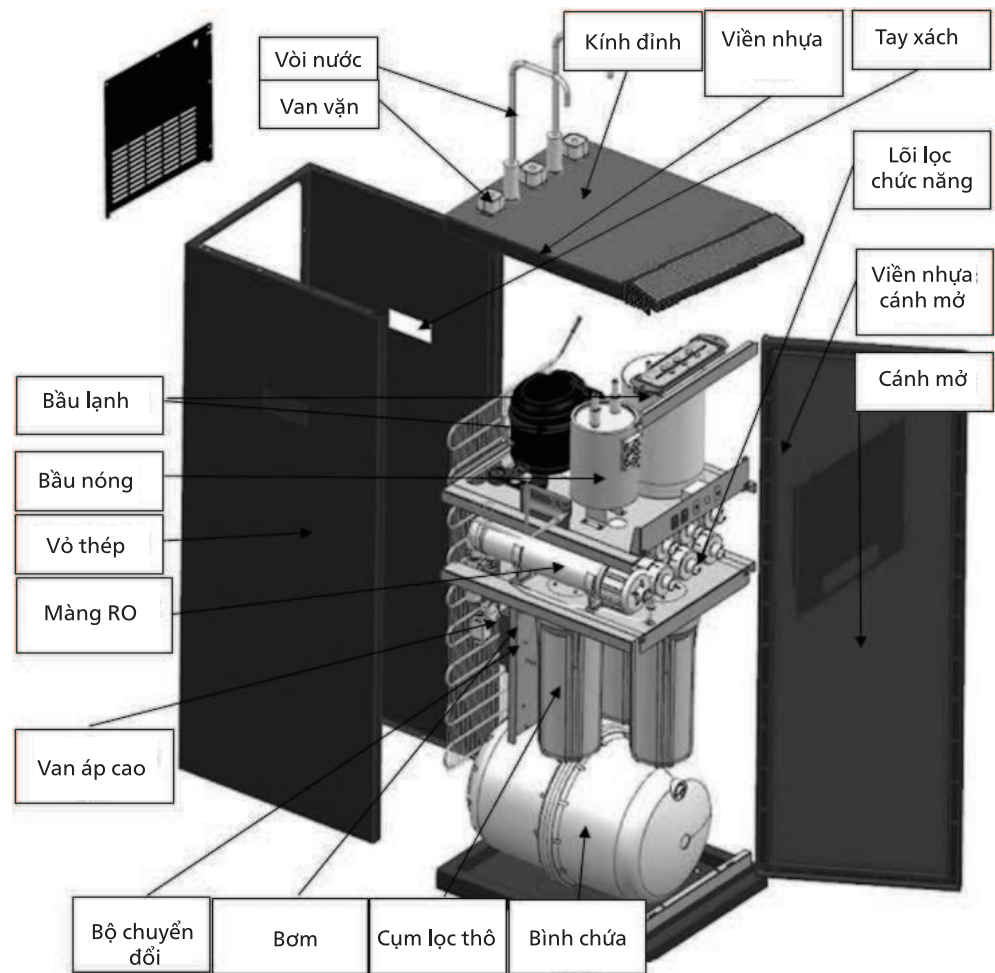
ADD8922/74

NHẬN ĐIỆN BỘ PHẬN



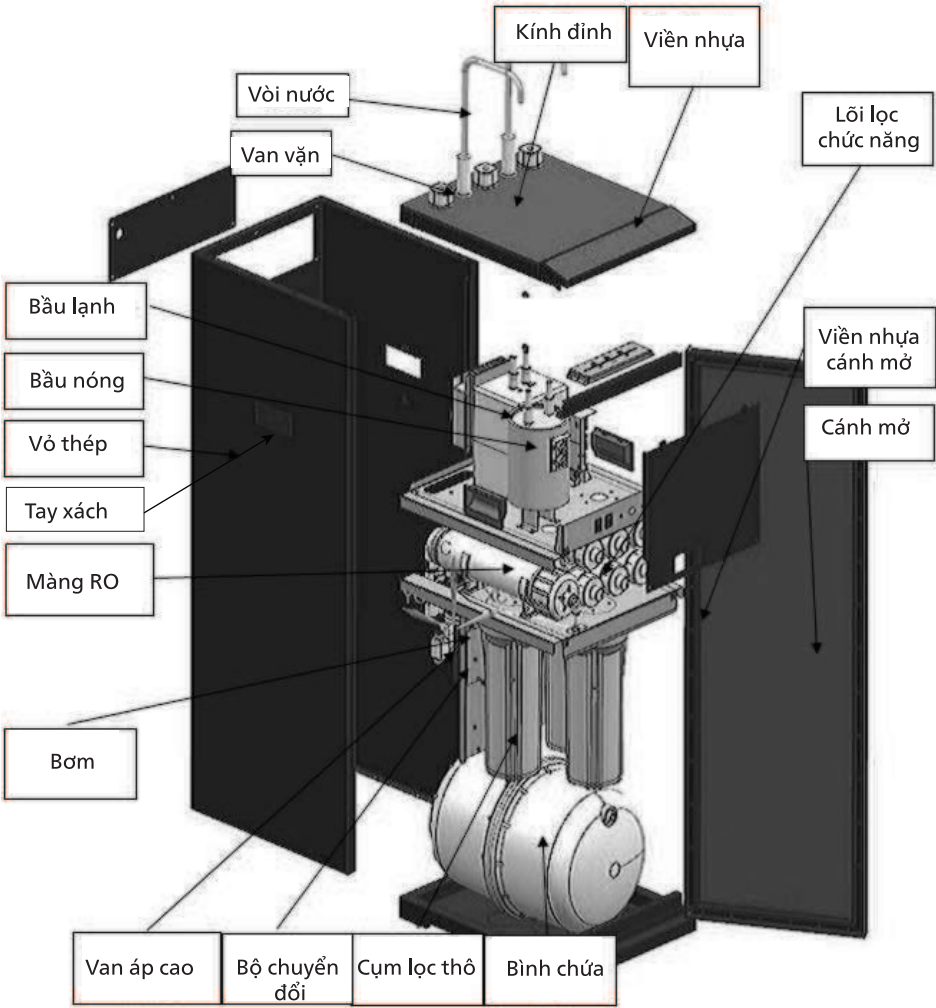
ADD8913/74

NHẬN DIỆN BỘ PHẬN



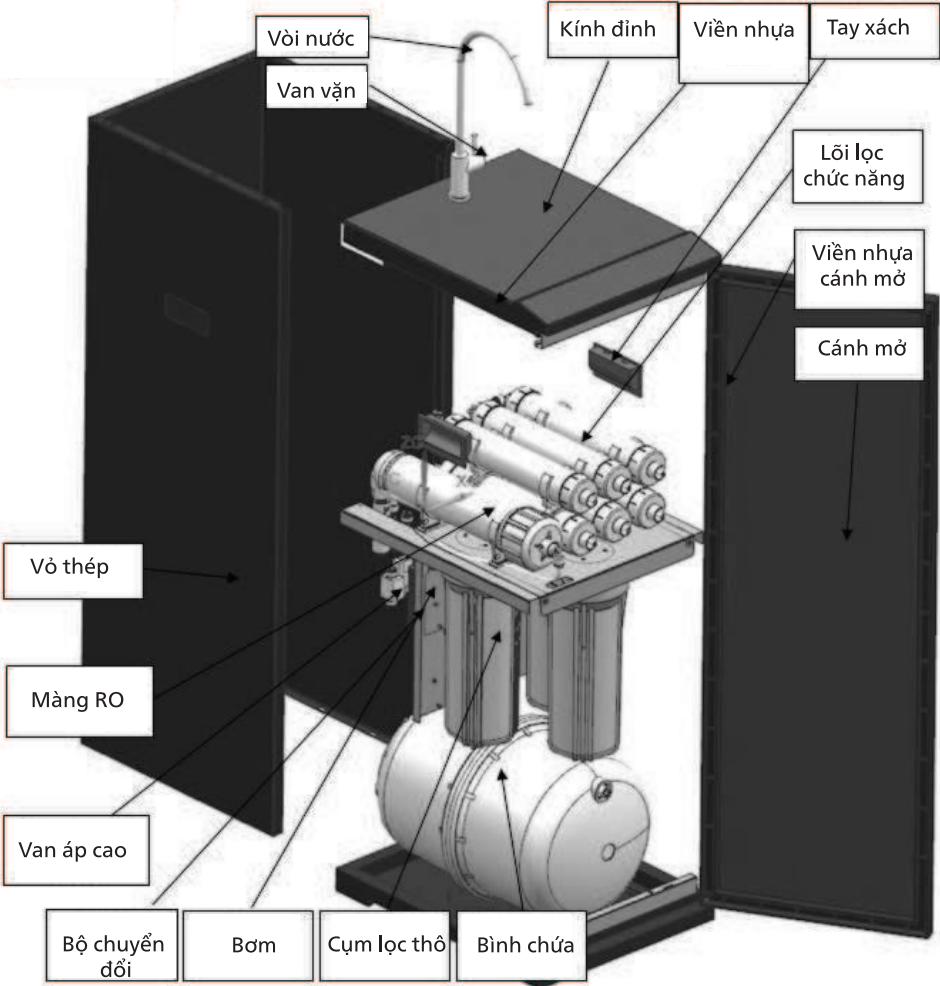
ADD8912/74

NHẬN DIỆN BỘ PHẬN



ADD8911/74

NHẬN DIỆN BỘ PHẬN



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

MODEL SỐ		ADD8911/74	ADD8912/74	ADD8913/74	ADD8922/74
Điện áp, tần số định mức		220V AC - 50Hz			
Mức tiêu thụ điện định mức		30W	600W	600W	600W
Điện áp bơm RO		24V DC			
Áp suất tối đa của bơm RO		0.97Mpa (140 ± 10psi)			
Yêu cầu về nhiệt độ nước đầu vào		5 - 38°C			
Yêu cầu áp lực nước đầu vào		0.07 – 0.25Mpa (10 - 36psi)			
Đơn vị chính	Kích thước	446 x 366 x 1110(mm)			
	Khối lượng tịnh	24 kg	26 kg	31 kg	31 kg
Các lõi lọc		Thời gian thay thế* ¹			
Bộ lọc trước lõi RO	1.Lõi Lọc PP 5 Micron	3 - 6			
	2.Lõi Than hoạt tính	3 - 6			
	3.Lõi Lọc PP 1 Micron	3 - 6			
Lõi lọc RO	4.Màng RO	24 - 36			
Bộ lọc sau lõi RO	5. Lõi Post -GAC	12 - 18			
	6. Lõi Mineral	12 - 18			
	7. Lõi Alkaline	12 - 18			
	8. Lõi Bioceramic	12 - 18			
	9. Lõi Nano Sliver	12 - 18			
	10. Lõi Orp Hydrogen	12 - 18			

*¹ Thời gian thay thế lõi lọc có thể thay đổi phụ thuộc vào điều kiện sử dụng như chất lượng nguồn nước cấp cho máy,v.v.

CÁCH SỬ DỤNG MÁY LỌC NƯỚC RO

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG LẦN ĐẦU

1 Kiểm tra sản phẩm và phụ kiện

- Đảm bảo tất cả các phụ kiện đi kèm và hướng dẫn sử dụng được cung cấp đầy đủ.

2 Thông báo xả nước

1. Kết nối nguồn nước và nguồn điện, đóng van bình áp.
 2. Mở van vòi nước bình thường, xả nước cho đến khi nước rung trong vòng 5 phút.
 3. Đóng van vòi nước thường, mở van bình áp, máy sẽ tự động lọc nước cho đến khi đèn báo sáng liên tục. (Model RO thường không có đèn báo)
 4. Mở van vòi nước bình thường, xả nước trong 15 phút.
 5. Khi nước đã trong, hoàn thành công việc xả nước, đóng van vòi nước bình thường.
 6. Đồng thời mở vòi nước lạnh và vòi nước nóng, mỗi cơn xả nước trong 5 phút rồi đóng van.
 7. Kích hoạt quy tắc nguồn nước nóng và nước lạnh để bắt đầu làm nước nóng và làm lạnh
- Với máy RO không có chức năng nóng lạnh, thực hiện Bước 1, 2, 3, 4, 5 để tiến hành sản phẩm.

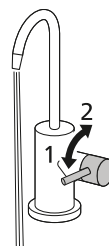
CÁCH SỬ DỤNG

1 Mở nước

- Mở van nước.
- Mở van từ từ để tránh bắn nước do áp lực nước cao từ bình tích áp.

2 Tắt Nước

- Khoá van nước.



để hành động ngay lập tức có thể được thực hiện để ngăn chặn lớn thiệt hại do nước rò rỉ.

GHI CHÚ:

- Thường xuyên kiểm tra rò rỉ nước để có thể đưa ra hành động kịp thời nhằm ngăn chặn thiệt hại nghiêm trọng do nước rò rỉ gây ra. Xem trang 15 để biết cách xử lý.
- Thay thế các bộ lọc định kỳ dựa trên thời gian thay thế được khuyến nghị.

HƯỚNG DẪN VỆ SINH & BẢO DƯỠNG

1. Vệ sinh thiết bị

- Ngắt nguồn điện và nước trước khi vệ sinh.
- Sử dụng khăn mềm ẩm, tránh sử dụng hóa chất mạnh gây ảnh hưởng đến thiết bị.

TẮT và rút phích cắm điện trước khi vệ sinh vỏ máy hoặc bên trong máy.

- Nhúng một miếng vải mềm vào nước và vắt khô để lau sạch vết nước trên vỏ máy.
- Không bao giờ sử dụng benzen, chất pha loãng, chất tẩy rửa và thuốc tẩy khi làm sạch.
- Không phun nước vào thiết bị, không đặt khăn ướt lên thiết bị.
- Sử dụng vải phù hợp khi lau vỏ máy để tránh trầy xước. Sử dụng chổi quét bụi để làm sạch bụi bên trong hoặc bên ngoài vỏ máy

Xả nước khỏi bình chứa nước

- Đóng đường nước vào, mở van nước để xả hết nước khỏi bình tích áp, lặp lại 3 lần như vậy. Đảm bảo mở lại nước đầu vào sau khi kết thúc quá trình xả nước.

2. Bảo trì định kỳ

- Thay lõi lọc theo khuyến nghị của nhà sản xuất để đảm bảo chất lượng nước.
- Khi không sử dụng sản phẩm trong thời gian dài, hãy ngắt điện, khóa nước và xả hết nước trong bình chứa.

ADD8913/74

ADD8922/74

LƯU Ý QUAN TRỌNG

Lắp đặt: Lắp đặt sản phẩm theo hướng dẫn đi kèm để đảm bảo hoạt động đúng cách.

Vận hành công tắc: Không bật công tắc nếu bầu chứa nước nóng chưa đầy (Trước khi bật công tắc, hãy đảm bảo nước đã chảy ra từ vòi) tương ứng.

Đường thông hơi: Đảm bảo toàn bộ đường ống thông hơi không được gấp gập, không có điểm cao hơn điểm kết nối ống.

Không sử dụng trong thời gian dài:

Nếu không sử dụng máy hơn 5 ngày, hãy khóa van cấp nước và rút phích cắm điện.

Xả nước trong bình áp bằng cách xả qua vòi.

Khi sử dụng lại, cắm điện và mở lại nguồn cấp nước. Lắp lại các bước xả và đo lượng nước trước khi hoạt động bình thường.

Biện pháp an toàn:

Luôn giữ công tắc và vòi ở trạng thái tắt khi không lấy nước.

Không chạm vào vòi khi lấy nước nóng để tránh bỏng.

Không cho trẻ em sử dụng máy để lấy nước nóng.

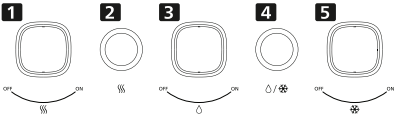


CẢNH BÁO

KHÔNG BẬT CÔNG TẮC TRƯỚC KHI NƯỚC CÓ THỂ CHẢY RA TỪ VỎI. ĐẢM BẢO KHOẢNG CÁCH TỐI THIỂU 120MM GIỮA MÁY VÀ TƯỜNG.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Giao diện điều khiển của máy bao gồm 1 đèn báo trạng thái, 3 núm xoay để chọn chế độ nước: nóng, lạnh, và nguội; 2 công tắc bật/tắt chức năng nóng/lạnh



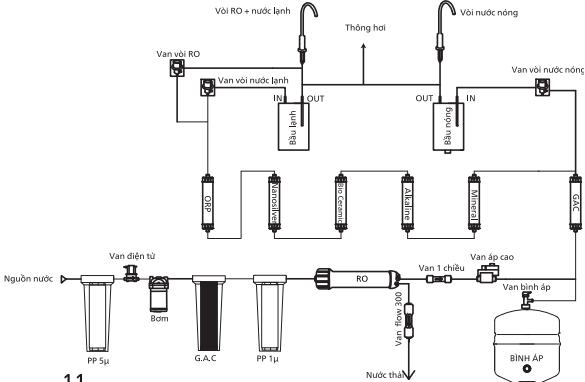
Trạng thái	Ý nghĩa
1	Off: Khóa vòi nước nóng On: Mở vòi nước nóng
2	Vòi nước nóng
3	Off: Khóa vòi nước nguội On: Mở vòi nước nguội
4	Vòi nước nguội/lạnh
5	Off: Khóa vòi nước lạnh On: Mở vòi nước Lạnh

ĐÈN BÁO TRẠNG THÁI



Trạng thái	Ý nghĩa
Đèn tắt	Chưa cắm điện nguồn
Đèn nhấp nháy	Hệ thống lọc nước đang hoạt động
Đèn sáng	Hệ thống lọc nước đã lọc đầy bình chứa, máy tạm dừng hoạt động
Đèn tắt	Chức năng đun nước nóng tắt/ chức năng làm nóng tạm dừng
Đèn sáng	Chức năng đun nước nóng đang hoạt động
Đèn tắt	Chức năng làm lạnh tắt/ chức năng làm lạnh tạm dừng
Đèn sáng	Chức năng làm lạnh đang hoạt động

SƠ ĐỒ KẾT NỐI ĐƯỜNG NƯỚC



CÔNG TẮC BẬT/TẮT CHỨC NĂNG NÓNG LẠNH



- Công tắc màu đỏ: bật/tắt bầu nóng
- Công tắc màu xanh: bật/tắt bầu lạnh

ADD8912/74

LƯU Ý QUAN TRỌNG

Lắp đặt: Lắp đặt sản phẩm theo hướng dẫn đi kèm để đảm bảo hoạt động đúng cách.

Vận hành công tắc: Không bật công tắc nếu bầu chứa nước nóng chưa đầy (Trước khi bật công tắc, hãy đảm bảo nước đã chảy ra từ vòi) tương ứng.

Đường thông hơi: Đảm bảo toàn bộ đường ống thông hơi không được gãy gập, không có điểm cao hơn điểm kết nối ống.

Không sử dụng trong thời gian dài:
Nếu không sử dụng máy hơn 5 ngày, hãy khóa van cấp nước và rút phích cắm điện.
Xả nước trong bình áp bằng cách xả qua vòi.
Khi sử dụng lại, cắm điện và mở lại nguồn cấp nước. Lắp lại các bước xả và đo lượng nước trước khi hoạt động bình thường.

Biện pháp an toàn:
Luôn giữ công tắc và vòi ở trạng thái tắt khi không lấy nước.
Không chạm vào vòi khi lấy nước nóng để tránh bỏng.
Không cho trẻ em sử dụng máy để lấy nước nóng.



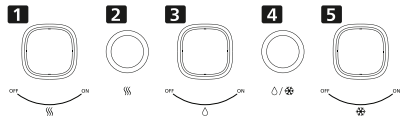
CẢNH BÁO

KHÔNG BẬT CÔNG TẮC TRƯỚC KHI NƯỚC CÓ THỂ CHẢY RA TỪ VỎI.
ĐẢM BẢO KHOẢNG CÁCH TỐI THIỂU 120MM GIỮA MÁY VÀ TƯỜNG.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Giao diện điều khiển của máy bao gồm 1 đèn báo trạng thái, 3 núm xoay để chọn chế độ nước: nóng, lạnh, và nguội; 2 công tắc bật/tắt chức năng nóng/lạnh

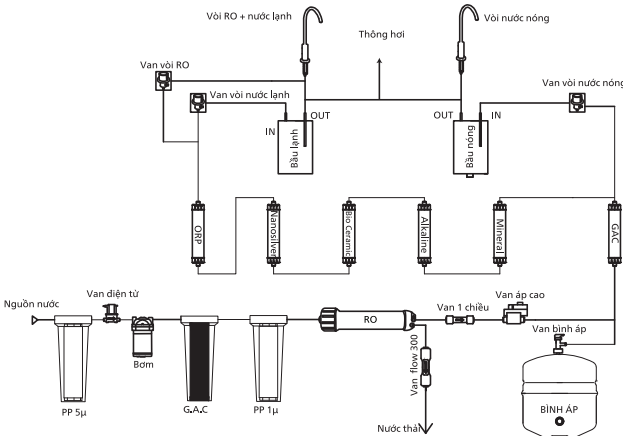
ĐÈN BÁO TRẠNG THÁI



Trạng thái	Ý nghĩa
Đèn tắt	Chưa cắm điện nguồn
Đèn nhấp nháy	Hệ thống lọc nước đang hoạt động
Đèn sáng	Hệ thống lọc nước đã lọc đầy bình chứa, máy tạm dừng hoạt động

Trạng thái	Ý nghĩa
1	Off: Khóa vòi nước nóng On: Mở vòi nước nóng
2	Vòi nước nóng
3	Off: Khóa vòi nước nguội On: Mở vòi nước nguội
4	Vòi nước nguội/lạnh
5	Off: Khóa vòi nước lạnh On: Mở vòi nước Lạnh

SƠ ĐỒ KẾT NỐI ĐƯỜNG NƯỚC



CÔNG TẮC BẬT/TẮT CHỨC NĂNG NÓNG LẠNH



- Công tắc màu đỏ: bật/tắt bầu nóng
- Công tắc màu xanh: bật/tắt bầu lạnh

ADD8911/74

LƯU Ý QUAN TRỌNG

Lắp đặt: Lắp đặt sản phẩm theo hướng dẫn đi kèm để đảm bảo hoạt động đúng cách.

Không sử dụng trong thời gian dài:

Nếu không sử dụng máy hơn 5 ngày, hãy khóa nguồn cấp nước và rút phích cắm điện.

Xả nước trong bình áp bằng cách xả qua vòi.

Khi sử dụng lại, cắm điện và mở lại nguồn cấp nước. Lắp lại các bước xả và đo lượng nước trước khi hoạt động bình thường.

Biện pháp an toàn:

Đảm bảo sử dụng đúng nguồn điện AC 220V theo qui định

Đảm bảo tay khô ráo khi kết nối phích cắm với nguồn điện

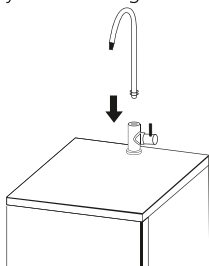


CẢNH BÁO

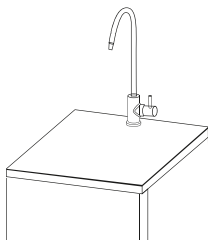
KẾT NỐI ỐNG NƯỚC CẨN THẬN, KIỂM TRA ĐẢM BẢO KHÔNG RÒ RỈ ĐƯỜNG ỐNG

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

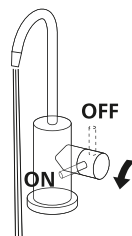
Máy thiết kế tối giản với vòi cơ tích hợp khóa nước trên vòi, thuận tiện sử dụng.



Bước 1: Cắm cổ vòi vào chân đế

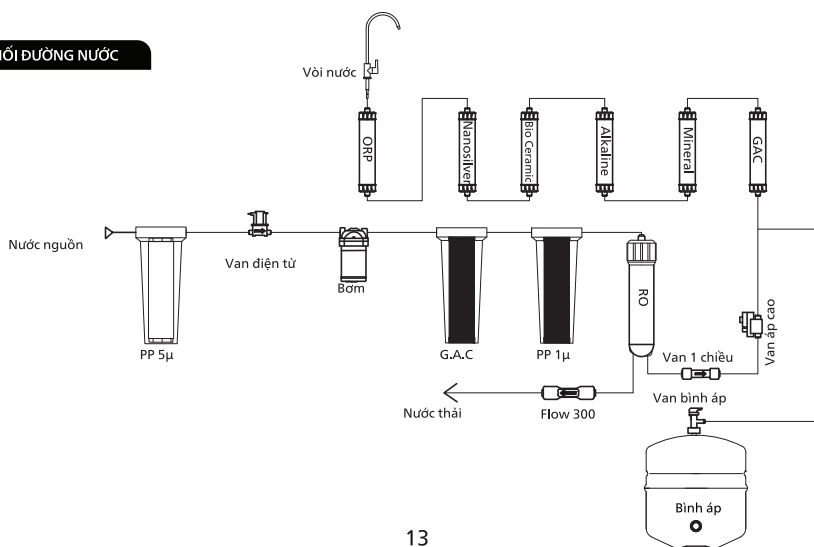


Bước 2: Đảm bảo các gioăng được lắp kín, tránh rò rỉ nước



Bước 3: Gạt cần vòi xuống để lấy nước, gạt lên để tắt nước

SƠ ĐỒ KẾT NỐI ĐƯỜNG NƯỚC



CÁCH LẮP ĐẶT MÁY LỌC NƯỚC RO



CẢNH BÁO

Để tránh bị điện giật, hỏa hoạn do đoản mạch, gây bỏng, thương tích hoặc tử vong.



- Thiết bị này phải được lắp đặt và bảo dưỡng bởi nhân viên có chuyên môn và chỉ được sử dụng các phụ kiện thay thế chính hãng. Nếu không, có thể gây cháy hoặc dẫn đến hoạt động không đúng cách.
- Trong quá trình lắp đặt, đảm bảo đã TẮT nguồn điện và nguồn nước.
- Sử dụng thiết bị trong điều kiện điện áp định mức cho phép. Nếu không, có thể gây ra điện giật hoặc hỏa hoạn.
- Đảm bảo dây nguồn không bị kẹt vào thân sản phẩm trong và sau khi lắp đặt.



THẬN TRỌNG



- Thiết bị này chỉ được phép lắp đặt trong nhà.
- Sau khi lắp đặt, kiểm tra tình trạng rò rỉ nước trong khu vực lắp đặt trong quá trình chạy thử. Nếu xảy ra rò rỉ sẽ gây hư hỏng các tài sản khác.
- Chọn một vị trí mà mọi khả năng rò rỉ nước sẽ không gây thiệt hại cho tài sản xung quanh.
- Không bao giờ lắp đặt đường ống cấp nước tại Đầu nước thải để tránh vận hành không đúng cách và làm hỏng hệ thống RO.

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT THIẾT BỊ

1. Chuẩn bị lắp đặt

- Lắp đặt bởi kỹ thuật viên chuyên môn để đảm bảo an toàn và đúng tiêu chuẩn.
- Chọn vị trí gần nguồn nước, điện, và dễ thoát nước thải.

2. Quy trình lắp đặt

- Kết nối đường ống và vòi nước đúng cách.
- Đảm bảo các gioăng cao su ở đúng vị trí để tránh rò rỉ nước.

3. Kiểm tra sau khi lắp đặt

- Kiểm tra kỹ tình trạng rò rỉ và áp lực nước trước khi đưa vào sử dụng.
- Sử dụng đúng nguồn nước theo khuyến nghị để bảo vệ màng lọc RO và các linh kiện khác.
- Tất cả các thao tác cấp thoát nước phải được hoàn thành trước khi tiến hành kết nối điện. Điều này sẽ ngăn chặn thiệt hại không mong muốn cho thiết bị.
- Sử dụng ống dẫn nước được cung cấp cho việc kết nối các đường nước vào và đầu nước thải.

4. Nơi lắp đặt thiết bị

- Gần nguồn cấp nước, nguồn điện và thuận tiện thoát nước thải.
- Không dễ bị tiếp xúc với ánh nắng mặt trời, nhiệt độ cao hoặc dễ đóng băng.
- Dễ bảo trì, thay thế.
- Các ống dẫn nước có thể được cố định và không dễ bị uốn cong, rung lắc và mài mòn.

5. Lựa chọn nguồn nước

- Nhiệt độ nước không được thấp hơn 5 °C và cao hơn 38°C, để tránh làm giảm tuổi thọ của ống nước và các bộ phận khác.
- Áp lực nước được chấp nhận trong khoảng 0,07 MPa đến 0,25 MPa.
- Nếu áp suất nước cao hơn 0,25 MPa, vui lòng nhờ kỹ thuật viên chuyên nghiệp lắp van giảm áp hoặc bất kỳ biện pháp tương tự nào để tránh làm hỏng thiết bị do áp suất nước cao.
- Sử dụng nguồn nước máy sinh hoạt để đảm bảo chất lượng nước đầu ra, tuổi thọ của lõi lọc và các bộ phận trong thiết bị.
- Dây dẫn nước phải cách xa lửa, vật dễ cháy, hóa chất, v.v.
- Dây dẫn nước phải được bảo vệ, không bị xoắn hoặc hư hỏng do ngoại lực.

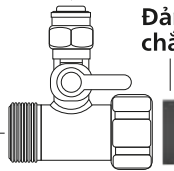
LẮP ĐẶT LẦN ĐẦU TIÊN

1 Van cấp nước đầu vào (van chia nước)

Kết nối với đường nước vào ở mặt sau của thiết bị thông qua dây dẫn nước

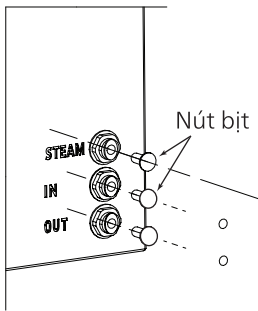
Đảm bảo gioăng cao su được lắp chắc chắn vào van chia nước để tránh rò rỉ.

Kết nối với nguồn nước



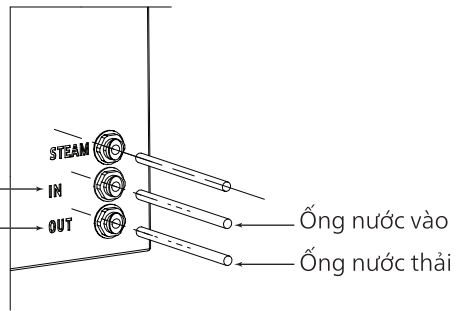
Kết nối với thiết bị sử dụng hoặc đóng bằng phích cắm cuối.

2 Lắp đặt dây dẫn nước và cắm phích cắm thiết bị



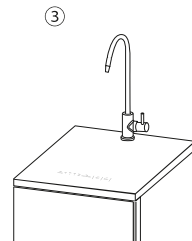
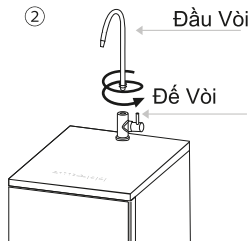
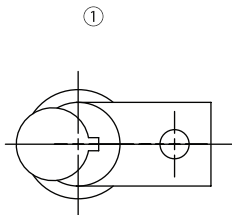
Đường nước vào

Đường nước thải



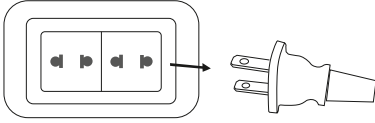
3 Lắp đặt Đầu Vòi

- ① Tháo miếng dán bảo vệ vòi nước khỏi đế vòi
- ② Cắm đầu vòi vào đế vòi với động tác xoay nhẹ.
- ③ Đảm bảo rằng 2 vòng cao su ở đầu vòi được lắp vào hoàn toàn



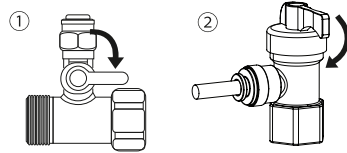
LẮP ĐẶT & THAY THẾ MÀNG RO

1 Tắt thiết bị và rút phích cắm điện.



2 Tắt tất cả các van để ngăn nước chảy vào và ra khỏi thiết bị

- ① Đóng cần chặn nước ở van chia nước.
- ② Khoá van bình chứa tại bình chứa nước



3 Tháo đầu nối trên khỏi lõi lọc RO đã sử dụng

Tháo đầu nối trên bằng cách dùng tuốc nơ vít đầu phẳng ấn vào giá giữ đầu nối và đẩy nó ra.



GHI CHÚ:

Mở vòi để xả áp trong ống nước giúp tháo ống dễ dàng

4 Lấy Màng RO đã sử dụng ra khỏi hộp màng RO

- ① Giữ hộp màng RO và kéo để tháo nó ra khỏi giá đỡ bộ lõi lọc.
- ② Mở nắp hộp màng RO bằng cách xoay ngược chiều kim đồng hồ.
- ③ Dùng kim để rút màng RO đã sử dụng ra khỏi hộp màng RO.



LẮP ĐẶT & THAY THẾ MÀNG RO

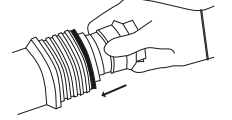
5 Lắp màng RO mới vào hộp màng RO

GHI CHÚ

- Tra dầu bôi trơn vào 2 gioăng cao su trước khi đẩy vào lõi lọc RO.
- Đảm bảo quay đầu có 2 gioăng cao su vào đáy của hộp màng RO.
- Luôn đeo găng tay khi thay màng RO mới để đảm bảo vệ sinh.

2 gioăng cao su

Màng R.O



6 Vặn chặt nắp hộp màng RO

- ① Vặn chặt nắp Hộp màng RO bằng cách xoay theo chiều kim đồng hồ.
- ② Gắn lại Hộp màng RO vào giá đỡ bộ lọc.

LƯU Ý:

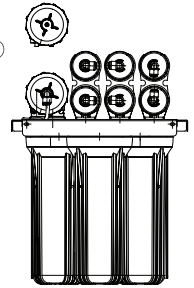
- Vặn chặt nắp Hộp màng RO bằng cách xoay theo chiều kim đồng hồ.
- Gắn lại Hộp màng RO vào giá đỡ bộ lọc.
- Đảm bảo rằng gioăng cao su nằm đúng vị trí trong rãnh của nó.
- Đảm bảo vặn chặt nắp Hộp màng RO để tránh rò rỉ nước.

①

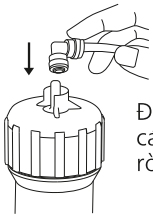


Gioăng cao su

②



7 Kết nối lại đầu nối trên

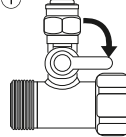


Đẩy để cắm hoàn toàn các đầu nối và để tránh rò rỉ nước.

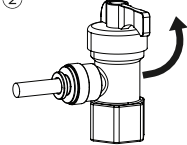
8 Mở tất cả các van để nước chảy vào và ra khỏi thiết bị

- ① Mở van chia nước.
- ② Mở van bình chứa tại bình chứa nước.

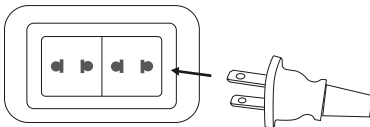
①



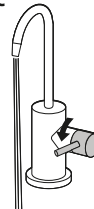
②



9 Cắm phích điện và Bắt thiết bị

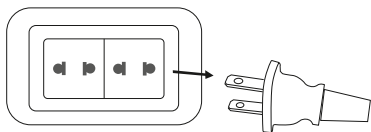


10 Mở nước bằng cách hạ cần vòi xả nước khoảng 20 phút trước khi uống để đảm bảo chất lượng nước



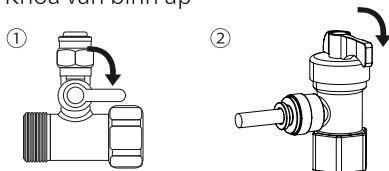
THAY THẾ BỘ LỌC TRƯỚC & BỘ LỌC SAU

1 Tắt thiết bị và rút phích cắm điện



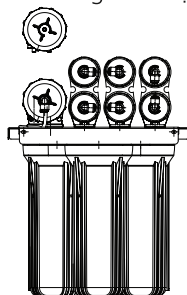
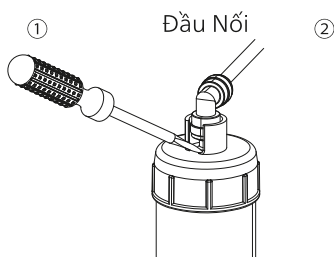
2 Tắt tất cả các van để ngăn nước chảy vào và ra khỏi thiết bị

- ① Khoá van cấp nước
- ② Khoá van bình áp



3 Tháo đầu nối trên và đầu nối dưới khỏi lõi lọc đã sử dụng

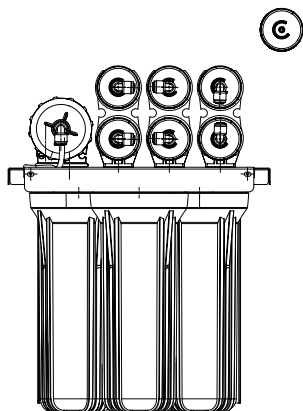
- ① Tháo các đầu nối trên và dưới bằng cách dùng tuốc nơ vít đầu phẳng ấn vào giá giữ đầu nối và đẩy nó ra.
- ② Giữ lõi lọc cần được thay thế và kéo để tháo nó ra khỏi giá đỡ bộ lọc.



GHI CHÚ:

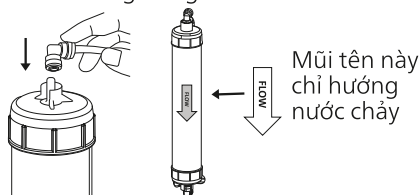
1. Mở Vòi để xả áp suất trong ống nước để tháo ống dễ dàng.
2. Để dễ dàng tiếp cận lõi lọc, bạn cũng nên tháo các lõi lọc khác khỏi Giá đỡ bộ lọc.

4 Gắn lõi lọc mới vào giá đỡ bộ lọc



5 Kết nối lại các đầu nối trên và dưới

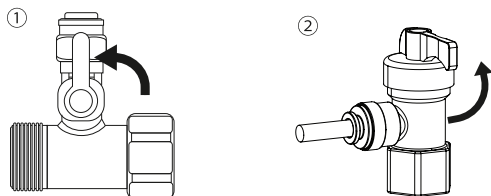
- Nhấn các đầu nối trên và dưới để đảm bảo nó được lắp vào hoàn toàn và tránh rò rỉ nước.
- Lõi lọc phải được thay thế theo hướng dòng nước chính xác để ngăn chặn việc thiết bị hoạt động không đúng chức năng. Tham khảo "sơ đồ kết nối nước" tại trang 5 để biết hướng dòng nước.



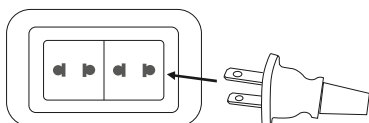
THAY THẾ BỘ LỌC TRƯỚC & BỘ LỌC SAU

6 Bật tắt các van để nước chảy vào và ra khỏi thiết bị

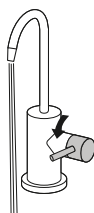
- ① Mở van chia nước.
- ② Mở van bình chứa tại bình chứa nước.



7 Cắm phích điện và BẬT thiết bị

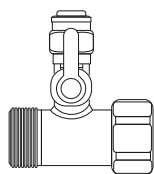


8 Mở nước bằng cách hạ cần vòi xả nước khoảng 20 phút trước khi uống để đảm bảo chất lượng nước

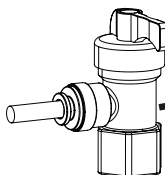


SAU KHI LẮP ĐẶT

- Sau khi lắp đặt, đảm bảo tất cả các đầu nối được lắp chắc chắn và kiểm tra xem có rò rỉ nước không. Siết chặt các đầu nối nếu cần.
- Kiểm tra lại trạng thái đóng mở của van chia nước và van bình chứa một lần nữa để đảm bảo đáp ứng quy trình vận hành của máy lọc.



Trạng thái mở
Van chia nước



Trạng thái
van bình
chứa

- Dây dẫn nước thải phải thông thoáng, không bị bụi bẩn hoặc các vật khác làm tắc nghẽn.
- Trong lần sử dụng đầu tiên, xả nước trong 20 phút qua vòi. Tham khảo trang 9.
- Trong quá trình vận hành máy lọc RO, bạn nên kiểm tra và thay thế các lõi lọc theo thời gian thay thế khuyến cáo. Tham khảo thông số kỹ thuật tại trang 22.
- Nếu thiết bị không được sử dụng trong hơn 5 ngày, nên xả hết nước trong bình chứa nước. Tắt van chia nước, TẮT và rút phích cắm điện. Xả hết nước qua vòi. Sau đó, mở van chia nước, cắm phích điện và bật lại nguồn điện để BẮT đầu lọc nước. Làm như vậy có thể đảm bảo chất lượng nước tối đa.

LƯU Ý QUAN TRỌNG

- Không bật công tắc điện khi bình chứa chưa đầy nước.
- Đảm bảo đường ống thông hơi không bị cong hoặc gãy.
- Khi phát hiện sự cố bất thường (mùi khét, tiếng ồn, rò rỉ nước), ngắt điện và liên hệ ngay với đại lý ủy quyền của PHILIPS.

XỬ LÝ SỰ CỐ

No.	Vấn đề	Nguyên nhân	Giải pháp
1	Nước bị đục hoặc sủi bọt khí.	Với sản phẩm mới lắp đặt lần đầu, các lõi lọc còn mới chưa ngấm đủ nước, các khe hở trong lõi chưa được lấp đầy nên có hiện tượng nước đục hoặc sủi tăm.	Đây là hiện tượng bình thường. Sau khi sử dụng liên tục trong khoảng 1-2 tuần, nước sẽ trở nên trong.
2	Tiếng ồn từ dây dẫn nước.	Nước chảy qua vật cản.	Liên hệ với đại lý được ủy quyền để làm sạch hoặc thay thế các dây dẫn nước.
3	Lọc nước chậm	- Áp lực nước đầu vào yếu. - Bộ lọc bị bẩn hoặc bị tắc.	- Thay lõi lọc định kỳ theo thời gian thay thế khuyến cáo.
4	Bộ lọc bị bẩn và tắc nhanh hơn thời gian thay thế khuyến nghị.	Nguồn nước đầu vào có nhiều tạp chất, nước cứng.	- Không sử dụng nước quá đục hoặc chứa nhiều gỉ sắt. - Sử dụng nguồn nước máy sinh hoạt. - Không sử dụng nước ngầm hoặc nước giếng vì nó sẽ làm giảm tuổi thọ của bộ lọc.
5	Nước có mùi lạ.	- Không xả đủ nước trước khi sử dụng lần đầu. - Lõi lọc than hoạt tính không được thay thế định kỳ. - Bình chứa nước bị nhiễm bẩn.	- Xả nước trong 20 phút qua vòi khi sử dụng lần đầu. Tham khảo "trước khi sử dụng lần đầu" tại trang 6. - Thay thế bộ lọc than hoạt tính định kỳ theo thời gian thay thế khuyến cáo. - Xả bình chứa nước. Tham khảo trang 6.
6	Rò rỉ nước trong hệ thống lọc.	Đầu nối, ống nước và nắp lõi lọc RO không đủ chặt.	Kiểm tra và siết chặt hoàn toàn các đầu nối, ống và nắp lõi lọc RO.
7	Máy bơm RO hoạt động không liên tục, có tiếng kêu lách cách trong quá trình hoạt động.	- Áp lực nước đầu vào yếu. - Bộ lọc bị bẩn hoặc bị tắc.	- Sử dụng nguồn nước cấp có áp lực nước phù hợp - Liên hệ với đại lý được ủy quyền để thay bộ lọc PP 5 micron.
8	Bơm RO không hoạt động, không có nước thải và nước tinh khiết chảy ra.	- Không có điện. - Dây đầu nối bị lỏng. - Áp lực nước đầu vào yếu. - Adaptor bị hỏng.	- Đảm bảo phích cắm điện và phích cắm thiết bị được cắm hoàn toàn. - Liên hệ Đại lý chính hãng Philips để kiểm tra đầu nối dây. - Liên hệ với đại lý được ủy quyền để thay thế adaptor.
9	Máy bơm RO không hoạt động, không có nước thải nhưng có nước tinh khiết chảy ra.	Lắp nhầm đường nước thải và đường nước tinh khiết khi lắp đặt lần đầu.	Đảm bảo các ống dẫn nước được lắp đặt chính xác. Tham khảo "Lắp đặt lần đầu" tại trang 9.

XỬ LÝ SỰ CỐ

No.	Vấn đề	Nguyên nhân	Giải pháp
10	Máy bơm RO hoạt động nhưng không có nước thải và nước tinh khiết chảy	Van điện từ bị trục trặc.	Liên hệ đại lý được ủy quyền để thay thế van điện từ.
11	Nước thải chảy quá nhiều	- Nước có nhiều tạp chất. - Màng RO bị tắc.	- Không sử dụng nước quá đục hoặc chứa nhiều gỉ sắt. - Sử dụng nguồn nước máy sinh hoạt. - Không sử dụng nước ngầm hoặc nước giếng vì nó sẽ làm giảm tuổi thọ của bộ lọc. - Liên hệ đại lý ủy quyền để thay thế màng RO.
12	Bơm hoạt động liên tục không ngắt.	- Van áp cao bị trục trặc. - Bình chứa nước bị trục trặc. - Rò rỉ nước. - Màng RO bị tắc.	Liên hệ đại lý ủy quyền để: - Thay công tắc cao áp. - Thay bình chứa nước. - Thay màng RO. - Kiểm tra lại toàn bộ hệ thống lọc.
13	Bình áp đầy nước nhưng nước chảy ra ít hoặc không ra	- Bộ lọc sau lõi RO bị tắc. - Áp suất trong bình chứa nước thấp. - Van bình chứa tại bình chứa nước bị trục trặc.	Liên hệ đại lý ủy quyền để: - Thay thế tất cả các bộ lọc sau lõi RO. - Bơm hơi hoặc thay bình chứa nước. - Thay van bình chứa tại bình chứa nước.
14	Đầu bơm RO bị chảy nước	Máy bơm RO bị trục trặc.	Liên hệ đại lý ủy quyền để thay thế bơm RO.



Register your product and learn more in the website link below:
www.philips.com/water

© 2025 AquaShield

All rights reserved.

Philips and the Philips Shield Emblem are registered trademarks of Koninklijke Philips N.V. and are used under license.

This product has been manufactured by and is sold under the responsibility of

Vietnam AquaShield Health Technology Company Limited

and Vietnam AquaShield Health Technology Company Limited is the warrantor in relation to this product.

Rev A FEB 25

